UBND PHƯỜNG THIÊN TRƯỜNG
TRƯỜNG MẦM NON MỸ TRUNG

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CỦA BÉ

Khối 25 - 36 tháng. Năm học 2025 - 2026

Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 23/3 - 10/4/2026)

Chủ đề nhánh 1: Phương tiện giao thông đường bộ (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 23/3 - 27/3/2026)

Chủ đề nhánh 2: Phương tiện giao thông đường thủy (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 30/3 - 3/4/2026)

Chủ đề nhánh 3: PTGT đường hàng không (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 6/4 - 10/4/2026)

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
1. Phát triển thể chất		
1.1 Phát triển vận động		
	MT1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân	- Tổ chức cho trẻ tập bài thể dục buổi sáng và bài tập phát triển chung các động tác: + Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. + Lưng, bụng, lườn: Cúi người về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân..
	MT2: Trẻ có thể thực hiện theo yêu cầu và giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	- Trẻ biết đi kết hợp với chạy theo yêu cầu của cô + Chơi - tập có chủ đích: - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
	MT3*: Trẻ có thể thực hiện theo yêu cầu và giữ được thăng bằng trong vận động nhún, bật*	+ Chơi - tập có chủ đích: - ***Bật vào vòng***

	MT5: Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò, để giữ được vật trên lung	- Trẻ có thể phối hợp chân, tay cơ thể trong khi bò + Chơi - tập có chủ đích: - Bò theo hướng thẳng có mang vật trên lưng
	MT7: Trẻ thực hiện được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện "múa khéo".	- Trẻ biết dùng tay để thực hiện một số trò chơi + Chơi, hoạt động ở các góc, Chơi – tập buổi chiều: - Chơi trò chơi: Cắp cua bỏ giỏ, chi chi chành chành, tập tầm vông,…..
	MT8: Trẻ có thể phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp được tay, mắt trong hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	+ Chơi, hoạt động ở các góc: - Chơi lắp ghép, xếp hình, xâu vòng,... - Chơi với đất nặn và tập tô màu, xé dán,…. + Chơi - tập buổi chiều: - Trẻ chơi với đồ chơi trong lớp: xâu hoa, lá, xếp hình,….
1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
	MT9: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn khác nhau.	+ Hoạt động ăn - Quan sát trẻ vào những giờ ăn hàng ngày... - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống
	MT10: Trẻ ngủ một giấc buổi trưa.	+ Hoạt động ngủ - Quan sát trẻ vào các giờ ngủ buổi trưa - Luyện thói quen ngủ 1 giấc buổi trưa.
	MT11: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	+ Hoạt động vệ sinh - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định
	MT12: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn(lấy nước uống, đi vệ sinh…)	- Trò chuyện hướng dẫn trẻ các giờ ăn và hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Trẻ biết ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước,...
	MT14: ***Trẻ có thể biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.***	+ Hoạt động vệ sinh cá nhân: - Tập thói quen: rửa tay, lau mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: -Trò chuyện với trẻ và giáo dục trẻ biết giữ gìn sạch sẽ cơ thể.

	MT16: Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở	+ Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: - Trẻ nhận biết được một số hành động nguy cơ không an toàn khi đến gần.
2. Phát triển nhận thức		
	MT17: Trẻ có thể sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Trẻ nhận biết, gọi tên được 1 số đặc điểm lớp học, cây, hoa, hiện tượng tự nhiên,... + Hoạt động ngoài trời. - Dạo chơi ngoài trời, quan sát bầu trời, lớp học, thời tiết trong ngày. - Quan sát một số loại cây, hoa trong trường.
	MT18: Trẻ có thể chơi bắt chước 1 số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ, chơi quen thuộc. ***- Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn (Mon)***	- Trẻ tập làm theo các hành động và sử dụng các đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. ***Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn.*** + Chơi, hoạt động ở các góc: - Chơi 1 số trò chơi "Bế em, cho em ăn, ru em ngủ, bán hàng,.... - Cô cho trẻ chơi tập xỏ dây giầy, đóng búa ba bi, gõ búa cọc, mở- đóng nắp hộp, vặn nút chai, rót hạt…(*Mon*) - Hoạt động với đồ vật: Xếp dòa tàu, xếp nhà, xâu vòng hoa, lá,… + Chơi - tập buổi chiều: Chơi với đồ chơi trong lớp: xâu vòng, xếp hình,….
	MT21: Trẻ có thể nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, ***đồ chơi,*** hoa, quả, ***rau***, con vật, ***phương tiện giao thông*** quen thuộc.	- Trẻ nhận biết và nói được tên, đặc điểm nổi bật, của một số PTPT quen thuộc. + Hoạt động đón trả trẻ: - Trò chuyện về 1 số loại PTGT quen thuộc - Xem tranh ảnh về PTGT,.... + Chơi - tập có chủ đích: - NBTN: Nhận biết phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy,….... + Chơi tập buổi chiều: - Nghe đọc thơ, câu đố về 1 số loại PTGT quen thuộc ……nội dung liên quan trong chủ đề.
	MT22: Trẻ có thể chỉ/nói tên/hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ vàng/ xanh, theo yêu cầu.	+ Chơi tập có chủ định: - Nhận biết phân biệt màu vàng, màu xanh + Đón – trả trẻ, Chơi- tập buổi chiều: Chơi với đồ chơi trong nhóm có màu vàng, màu xanh,..

3. Phát triển ngôn ngữ		
	MT28: Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi "Ai đây?", "Cái gì đây?'', " …làm gì?", "…thế nào? (Ví dụ: "Con gà gáy thế nào ?".,….)	Trẻ nghe, trả lời được các câu hỏi: cái gì? làm gì? để làm gì? ở đâu? như thế nào? …. + Hoạt động đón trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ về 1 số PTGT, xem tranh ảnh có trong chủ đề…. + Hoạt động ngoài trời - Quan sát một số loại cây, hoa, đồ chơi, quanh sân trường - Quan sát 1 số phương tiện giao thông đường bộ,.., + Chơi - tập buổi chiều: - Xem tranh ảnh về 1 số PTGT và đọc các bài hát, bài thơ câu đố có trong chủ đề
	MT29: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện và 1 số hành động của các nhân vật.	- Trẻ lắng nghe kể truyện ngắn đơn giản, nói được tên truyện khi được hỏi và hành động của các nhân vật trong truyện. + Chơi tập có chủ định: - Truyện: Chuyến du lịch của chú gà trống choai vì sao thỏ cụt đuôi, câu chuyện về chú xe ủi,... + Chơi - tập buổi chiều: + Đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Cô cho trẻ xem tranh ảnh minh họa truyện, nghe kể chuyện trong chủ đề.
	MT31: Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao, với sự giúp đỡ của cô.	- Trẻ làm quen với 1 số bài thơ lứa tuổi nhà trẻ. Đọc được 1 số bài ca dao, đồng dao. + Chơi tập có chủ định: - Thơ: Xe chữa cháy, tiếng còi tàu, đi chơi phố, xe đạp, con tàu,... + Hoạt động đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: Nghe đọc các bài thơ, câu đố, ca dao trong chủ đề.
4. **Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ**		
	MT41: Trẻ bắt chước một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, khuấy bột, cho búp bê ăn, nghe điện thoại…)	- Trẻ bắt chước được một số hành vi xã hội: bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại,…. + Chơi, hoạt động ở các góc: - Chơi trò chơi: Bán hàng bế em, cho em ăn, ru em ngủ, ...

	MT43: Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn	- Trẻ biết làm 1 số việc không gây nguy hiểm theo yêu cầu của người lớn. + Chơi tập có chủ định: - Dạy trẻ nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm
	MT44: ***Trẻ thể hiện sự thích thú khi nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.***	***- Trẻ chú ý nghe nhạc, biết thể hiện cảm xúc phù hợp với giai điệu, lời ca của bài hát.*** + Chơi tập có chủ định: - NH: Em đi qua ngã tư đường phố, Anh phi công ơi, em đi chơi thuyền, lý kéo chài (Dân ca Nam Bộ),…… - Nghe âm thanh của 1 số nhạc cụ: Trống, xắc xô, phách tre.... - Trò chơi âm nhạc: tai ai tinh, vui theo điệu nhạc, thi ai nhanh,.... + Hoạt động đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Nghe hát các bài hát có nội dung liên quan trong chủ đề
	MT45: Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	- Trẻ hát và tập vận động đơn giản theo nhạc các bài hát quen thuộc: + Chơi tập có chủ định: - Dạy hát: Lái ô tô, đèn xanh đèn đỏ, đoàn tàu nhỏ xíu,….... - VĐTN: Đi đường em nhớ, đèn xanh đèn đỏ, em đi chơi thuyền,..... + Hoạt động đón- trả trẻ, Chơi tập buổi chiều: Hát các bài hát các bài hát liên quan trong chủ đề.
	MT46: ***Trẻ mạnh dạn biết thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.***	***- Trẻ biết thể hiện cảm xúc của mình khi tham gia biểu diễn văn nghệ*** + Chơi tập có chủ định: ***- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề*** + Chơi - tập buổi chiều: Hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... có nội dung trong chủ đề
	MT47: Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), ***xâu vòng.***	- Trẻ biết tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích của bản thân. + Chơi tập có chủ định: - Tô màu đỏ chiếc ô tô, thuyền buồm - Dán đèn giao thông

		+ Chơi, hoạt động ở các góc: Tô màu ô tô, ….., Xem tranh ảnh về các loại PTGT, ….. + Chơi - tập buổi chiều: Chơi với đồ chơi trong lớp: Xếp hình ô tô, tàu hỏa, đường đi,...

MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường bên trong lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Phương tiện giao thông của bé đẹp, sinh động theo hướng mở
- Cô chuẩn bị tranh ảnh trong chủ đề.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho các góc chơi, tranh ảnh theo chủ đề, Vệ sinh lớp học , phòng học thoáng mát ,..
- Sách tạo hình, sách GD tình cảm và kỹ năng xã hội
- Sách thơ, chuyện trong chủ đề
- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.
- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt
- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp

2. Môi trường ngoài lớp học

- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp
- Góc thiên nhiên trồng cây đa dạng phong phú
- Có đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trải nghiệm

Người xây dựng

Phó Hiệu trưởng

Tổ trưởng CM Nhà trẻ

(Đã ký)

Trần Thị Hương

Trần Thị Thu Hương